

Số: 20 /2017/NQ-HĐND

An Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 02/2014/NQ-HĐND
ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh
về việc ban hành chế độ trợ cấp đào tạo, bồi dưỡng
cán bộ, công chức, viên chức tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của
Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ,
công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách
ở cấp xã;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của
Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Bộ
Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách
nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;*

*Xét Tờ trình số 709/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc ban hành chế độ trợ cấp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công
chức, viên chức tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 02/2014/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về

việc ban hành chế độ trợ cấp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh An Giang, như sau:

1. Khoản 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh An Giang, bao gồm:

Cán bộ, công chức và người được tuyển dụng vào công chức đang thực hiện chế độ tập sự làm việc trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh và ở huyện, thị xã, thành phố;

Công chức, viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội ở tỉnh và ở huyện, thị xã, thành phố (ngoại trừ các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan ngành dọc Trung ương quản lý đóng trên địa bàn tỉnh An Giang);

Cán bộ, công chức, viên chức được Đảng, Nhà nước điều động, phân công và những người được tuyển dụng, bổ nhiệm theo chỉ tiêu biên chế được giao trong tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của tỉnh làm việc trong tổ chức Hội đặc thù trên địa bàn tỉnh;

Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở khóm, ấp;

Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp khi tham gia vào các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức liên quan đến hoạt động chức danh đại biểu Hội đồng nhân dân;

Người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ;

Các trường hợp đặc biệt do Ban Thường vụ Tỉnh ủy cử đào tạo theo quy định tại Điều 11 Quyết định số 1572-QĐ/TU ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ mở lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nêu tại điểm a khoản này”.

2. Điểm b khoản 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Trợ cấp tài liệu:

Sau đại học, cụ thể như sau:

Đối với nghiên cứu sinh: 6.000.000 đồng/người/khóa học.

Đối với cao học, chuyên khoa cấp II: 2.400.000 đồng/người/khóa học.

Đối với chuyên khoa cấp I: 2.000.000 đồng/người/khóa học.

Đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên môn, cụ thể như sau:

Đại học: 3.200.000 đồng/người/khóa học.

Cao đẳng: 2.400.000 đồng/người/khóa học.

Trung cấp: 1.000.000 đồng/người/khóa học.

Cử nhân, cao cấp, trung cấp chính trị, cụ thể như sau:

Cử nhân: 1.600.000 đồng/người/khóa học.

Cao cấp: 800.000 đồng/người/khóa học.

Trung cấp: 500.000 đồng/người/khóa học

Các lớp đào tạo, bồi dưỡng khác, cụ thể như sau:

Học ngoài tỉnh: thanh toán theo phiếu thu của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng hoặc cơ quan được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng.

Học trong tỉnh: được cung cấp tài liệu học tập theo yêu cầu của khóa đào tạo, bồi dưỡng (không kể tài liệu tham khảo).”

3. Đoạn thứ nhất điểm d khoản 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Học ở ngoài tỉnh: 50.000 đồng/người/ngày. Trường hợp đi đào tạo dài hạn theo hình thức tập trung nhiều đợt, mỗi đợt dưới 15 ngày và trường hợp được cấp có thẩm quyền cử đi học các khóa bồi dưỡng theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thì được hưởng 100.000 đồng/người/ngày”.

4. Đoạn thứ nhất điểm đ khoản 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Học ở ngoài tỉnh:

Bồi dưỡng:

Các khóa tập huấn, bồi dưỡng ngắn hạn (có tổng thời gian học từ 10 ngày trở xuống): Thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ không quá chế độ công tác phí.

Các khóa bồi dưỡng theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 27 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: được hưởng 150.000 đồng/người/ngày.

Các khóa bồi dưỡng còn lại: được hưởng theo định mức 100.000 đồng/người/ngày.

Các khóa đào tạo theo quy định: 40.000 đồng/người/ngày. Trường hợp tập trung thành nhiều đợt, mỗi đợt dưới 15 ngày được hưởng 60.000 đồng/người/ngày.”

5. Điểm g khoản 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“g) Trợ cấp đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học với định mức 20.000 đồng/người/ngày”.

6. Khoản 4 được bổ sung như sau:

“i) Trợ cấp dự tuyển sau đại học: trường hợp được cấp có thẩm quyền cử dự tuyển để đào tạo sau đại học bằng ngân sách nhà nước và trúng tuyển ngay lần đầu dự tuyển thì được trợ cấp kinh phí dự tuyển, bao gồm: lệ phí đăng ký dự thi, lệ phí thi, tiền ăn trong các ngày thi, tiền thuê chỗ nghỉ trong các ngày thi, 01 lượt tiền tàu xe đi, về”.

7. Khoản 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“8. Chế độ trợ cấp 01 lần cho cán bộ, công chức, viên chức được cơ quan có thẩm quyền cử đi học sau đại học (bằng kinh phí từ ngân sách nhà nước; kinh phí tự túc, học bổng, viện trợ từ những nguồn không thuộc ngân sách nhà nước) và đã tốt nghiệp được cấp bằng tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp I, cấp II, được sĩ chuyên khoa cấp I, cấp II:

“Thạc sĩ, chuyên khoa cấp I: 20.000.000 đồng/người.

Chuyên khoa cấp II: 30.000.000 đồng/người.

Tiến sĩ: 45.000.000 đồng/người

Ngoài các khoản trợ cấp nêu trên, các trường hợp tốt nghiệp sau đại học ở nước ngoài được hỗ trợ thêm như sau:

Thạc sĩ: 2.500.000 đồng/người.

Tiến sĩ : 5.000.000 đồng/người.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã tốt nghiệp lớp chuyển đổi từ chuyên khoa cấp I sang thạc sĩ hoặc ngược lại; hoặc tốt nghiệp lớp chuyển đổi từ chuyên khoa cấp II sang tiến sĩ hoặc ngược lại theo quy định tại Thông tư liên tịch số 30/2003/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế mà trước đây đã hưởng chính sách trợ cấp làm luận văn tốt nghiệp hoặc đã hưởng chính sách thu hút, khuyến khích người có trình độ sau đại học thì nay không được hưởng trợ cấp này”.

8. Điểm b khoản 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“b) Cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng nếu vi phạm các quy định tại Điều 49 Luật cán bộ, công chức và Điều 35 Luật viên chức thì phải chịu trách nhiệm đền bù. Riêng đối với cán bộ, công chức, viên chức có nhận trợ cấp quy định tại khoản 8 Điều này thì phải hoàn trả toàn bộ số tiền đã nhận cho cơ quan chi tiền trợ cấp khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

Đối với đi học sau đại học bằng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước: Tự ý bỏ việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc xin chuyển công tác ra ngoài tỉnh khi phục vụ chưa đủ thời gian theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Đối với đi học sau đại học bằng nguồn kinh phí tự túc, học bổng, viện trợ từ những nguồn không thuộc ngân sách nhà nước: Tự ý bỏ việc, đơn phương

chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc xin chuyển công tác ra ngoài tỉnh khi phục vụ chưa đủ thời gian 5 năm kể từ ngày nhận trợ cấp khuyến khích”.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khóa IX, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2017. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ công tác Quốc hội, địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm Toán nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- TT.TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại Kiên Giang, Báo An Giang;
- Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Tổng hợp-Nh.

**CHỦ TỊCH**
Võ Anh Kiệt